

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM NÔNG  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 31-8-2022.

V/v Ly hôn, tranh chấp  
về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Kim Doãn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Văn Sáng
2. Ông Hồ Ngọc Thành

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đức là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông: Bà Hồ Thị Thuần - Kiểm sát viên.

Vào ngày 31 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông và tại Ủy ban nhân dân xã Phú Thọ, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án thụ lý số: 148/2022/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2022 về việc “ *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con* ”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2022. Theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 23/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông. Giữa :

1. *Nguyên đơn:* Phạm Thị Bích C, sinh năm 1997.

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

2. *Bị đơn:* Dương Trường A, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn chị Phạm Thị Bích C có mặt tại phiên tòa. Bị đơn anh Dương Trường A vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn xin ly hôn và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, nguyên đơn chị Phạm Thị Bích C trình bày :*

### 1. Về hôn nhân:

Qua một thời gian tìm hiểu và được sự đồng ý của hai bên gia đình nên tôi và anh Dương Trường A kết hôn với nhau vào năm 2017, chúng tôi có đăng ký kết hôn theo luật định, giấy chứng nhận kết hôn số 90 ngày 15/11/2017 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi cưới chúng tôi sống rất hạnh phúc, đến năm 2019 thì luôn có mâu thuẫn và chúng tôi đã ly thân từ năm 2020 đến nay. Nguyên nhân do tính tình không phù hợp, luôn bất đồng quan điểm nên lúc nào cũng có mâu thuẫn với nhau. Trong thời gian ly thân chúng tôi không gặp nhau nên không tự hàn gắn lại với nhau được, hai bên gia đình cũng không giải quyết gì cho chúng tôi. Hôm nay tôi thấy tình cảm không còn mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn.

### 2. Về con chung:

Chị C khai: Trong thời gian sống chung, chúng tôi có với nhau hai đứa con tên Dương Thiện N, sinh ngày 04/10/2017 và Dương Dạ T, sinh ngày 29/02/2020. Sau khi ly hôn tôi yêu cầu được tiếp tục nuôi con, tôi không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

3. Về tài sản chung: Chị C khai: Chúng tôi không có tài sản chung.

4. Về nợ chung: Chị C khai: Chúng tôi không nợ ai và cũng không ai nợ chúng tôi.

Tòa án nhân dân huyện Tam Nông đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Dương Trường A (anh Dương Trường G là anh ruột và là người chung hộ khẩu với anh Trường A) nhận thay như: Thông báo thụ lý số: 148/2022/TB-TLVA ngày 16/5/2022; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 37/TB-TA ngày 30/6/2022; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ số 10/TB-TA ngày 18/7/2022; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 43/TB-TA ngày 18/7/2022; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ số: 13/TB-TA ngày 03/8/2022; Thông báo số 19/TB-TA ngày 03/8/2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/8/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 23/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông nhưng anh Dương Trường A không có ý kiến trình bày của mình và cũng không đến Tòa án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến, quan điểm của Viện kiểm sát về vụ án trên như sau:

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đều chấp hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn, không có mặt để tham gia hòa giải và tham gia phiên tòa là chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Tuy nhiên, Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục đối với bị đơn nên Viện kiểm sát không có ý kiến, kiến nghị gì về phần tố tụng.

- Về đường lối giải quyết vụ án : Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị C đối với anh A.

Về con chung: Đề nghị tiếp tục giao con chung của chị C và anh A tên Dương Thiện N, sinh ngày 04/10/2017 và Dương Dạ T, sinh ngày 29/02/2020 cho chị C nuôi dưỡng. Anh A không cấp dưỡng nuôi con do chị C không yêu cầu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:*

#### **[1]. Về tố tụng:**

- *Về thẩm quyền:* Xét yêu cầu của chị Phạm Thị Bích C yêu cầu ly hôn với anh Dương Trường A, địa chỉ ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp căn cứ vào các Điều 28, 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông.

- *Về xét xử vắng mặt:* Nguyên đơn chị Phạm Thị Bích C có mặt tại phiên tòa, bị đơn anh Dương Trường A vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử là phù hợp với Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

#### **[2]. Về hôn nhân:**

Quan hệ vợ chồng giữa chị Phạm Thị Bích C và anh Dương Trường A là hoàn toàn tự nguyện, trước khi kết hôn anh chị có thời gian tìm hiểu nhau, anh chị đã tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn theo luật định. Sau khi cưới anh chị sống rất hạnh phúc, đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn và anh chị đã ly thân từ đó đến nay. Nguyên nhân do anh A không quan tâm lo lắng cho gia đình, cho vợ con, chị C đã nhiều lần khuyên anh nên cố gắng làm ăn để cùng nhau lo cho con, anh A không nghe, từ đó tính tình không còn phù hợp luôn bất đồng quan điểm nên lúc cũng có mâu thuẫn với nhau. Hôm nay chị C yêu cầu ly hôn với anh A do tình cảm không còn, cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét yêu cầu của chị C là có căn cứ chấp nhận. Bởi vì: Thời gian sống ly thân đã lâu, anh chị không tự hàn gắn lại với nhau được, hai bên gia đình cũng không giải quyết gì cho hai người. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng hợp các văn bản tố tụng cho anh Dương Trường A nhưng anh Trường A không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị C, Tòa án căn cứ vào yêu cầu của nguyên đơn và những tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ để làm căn cứ giải quyết vụ kiện. Từ những căn cứ trên, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị Bích C đối với anh Dương Trường A là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

#### **[3]. Về con chung:**

Chị C khai: trong thời gian sống chung anh chị đã có với nhau hai đứa con tên Dương Thiện N, sinh ngày 04/10/2017 và Dương Dạ T, sinh ngày 29/02/2020, tại phiên tòa hôm nay chị C yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng. Tuy nhiên việc giao con

cho ai nuôi, cần phải xem xét mọi mặt về quyền lợi của con chưa thành niên. Xét thấy, trong thời gian anh chị sống ly thân và hiện nay hai cháu N và T sống với chị C, cuộc sống vẫn đảm bảo về tinh thần và vật chất. Hơn nữa hiện hai cháu còn nhỏ, cần có sự chăm sóc của Mẹ nhiều hơn. Căn cứ Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu về việc nuôi con của chị Phạm Thị Bích C là phù hợp.

Tại phiên tòa hôm nay chị C không yêu cầu anh Trường A cấp dưỡng nuôi con hàng tháng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. *Về tài sản và nợ chung*: Không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. *Về án phí*: Chị Phạm Thị Bích C phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 56; 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Điểm a, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử :

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị Bích C đối với anh Dương Trường A.

Cho chị Phạm Thị Bích C ly hôn với anh Dương Trường A.

2. Về con chung: Giao hai cháu Dương Thiện N, sinh ngày 04/10/2017 và Dương Dạ T, sinh ngày 29/02/2020 cho chị Phạm Thị Bích C được tiếp tục nuôi dưỡng (Hiện cháu hai cháu sống với chị C). Anh Dương Trường A không cấp dưỡng nuôi con hàng tháng (Do chị C không yêu cầu).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở.

Cha, Mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí:

Chị Phạm Thị Bích C phải nộp án phí ly hôn là 300.000 đồng nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003689, quyền số 0074 ngày 16/5/ 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông.

Báo cho nguyên đơn được biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể ngày tuyên án hôm nay. Báo cho bị đơn được biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết bản án theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh,
- VKSND huyện,
- Chi cục THA dân sự huyện,
- UBND xã A, huyện K,
- tỉnh Sóc Trăng,
- Đường sự,
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Kim Doãn**

**Các Hội Thẩm**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Kim Doãn**

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh.
- VKSND huyện.
- Chi cục THA dân sự huyện.
- Đường sự.
- Lưu HS DS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Kim Doãn**